

Số: **69** /2021/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **17** tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;*

*Căn cứ Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 459/TTr-SNV ngày 19 tháng 11 năm 2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 và bãi bỏ Điều 2, Điều 3 Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 13/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc chuyển phòng Công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình từ cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước sang đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Trưởng phòng Công chứng số 1; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Bộ Tư pháp;
  - Cục kiểm tra Văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Lãnh đạo UBND tỉnh;
  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
  - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
  - Website Chính phủ; Công báo tỉnh;
  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
  - Lưu: VT, VP2, VP7.
- LQ\_VP7\_TCBM.2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Ngọc**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình**  
(Kèm theo Quyết định số **69** /2021/QĐ-UBND ngày **17** tháng **12** năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.
2. Quy định này áp dụng đối với Phòng Công chứng số 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

##### **Điều 2. Vị trí, chức năng**

1. Phòng Công chứng số 1 (sau đây gọi là Phòng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình; có chức năng cung cấp các dịch vụ thuộc lĩnh vực công chứng, chứng thực quy định tại Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.
2. Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Tư pháp, đồng thời chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Trụ sở làm việc đặt tại: số 17, đường Tràng An, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

### **Chương II**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

##### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, lập báo cáo dự toán thu, chi và báo cáo thanh quyết toán tài chính hàng năm theo quy định.
2. Thực hiện công chứng các hợp đồng giao dịch theo quy định của Luật Công chứng và văn bản pháp luật có liên quan.

3. Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

4. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Điều 33 Luật Công chứng năm 2014.

5. Thực hiện yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc báo cáo, kiểm tra, thanh tra, cung cấp thông tin về hợp đồng, giao dịch, bản dịch đã công chứng.

6. Quản lý công tác tổ chức, cán bộ, tài chính, tài sản của đơn vị theo đúng quy định của Nhà nước, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Tư pháp và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Phòng: Trưởng phòng và không quá 02 (hai) Phó trưởng phòng.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Phòng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm thay mặt Trưởng phòng điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các viên chức và lao động hợp đồng thuộc Phòng Công chứng số 1.

#### **Điều 5. Biên chế**

Biên chế và lao động hợp đồng (theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018) của Phòng Công chứng số 1 nằm trong tổng biên chế sự nghiệp, lao động hợp đồng của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Phòng Công chứng số 1**

Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế làm việc của Phòng và các quy định khác có liên quan để bảo đảm hoạt động của Phòng theo đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Sửa đổi và bổ sung Quy định**

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Phòng Công chứng số 1 báo cáo bằng văn bản với Sở Tư pháp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.